

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2025/TLST - DS ngày 14 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

Ông Lê Ngọc Minh N, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số A, ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo văn bản ủy quyền ngày 28/11/2024):

Ông Phạm Mạnh H, sinh năm 1990; địa chỉ hộ khẩu: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Địa chỉ liên lạc: Số G, ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn:

Bà Lê Thị Y, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số B, ấp B, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị Y có nghĩa vụ trả cho ông Lê Ngọc Minh N tổng số tiền nợ còn thiếu là 164.000.000đ (một trăm sáu mươi bốn triệu đồng), trong đó tiền nợ gốc là 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) và tiền lãi là 54.000.000đ (năm mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí:

Bà Lê Thị Y phải chịu tiền án phí là 4.100.000đ (bốn triệu một trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả lại cho ông Lê Ngọc Minh N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.607.000đ (chín triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005560 ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ vụ án, vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm My